



TÔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Nghệ An, ngày 16 tháng 07 năm 2026

Ngành/Nghề: Thanh nhạc
Trình độ: Cao đẳng

Đợt TS: 2026 - đợt 1
Hình thức: Chính quy

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
1	CD2026/CT_001	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	02/6/2007	Nghệ An		KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	
2	CD2026/CT_002	Trương Ngọc Ánh	Nữ	10/8/2008	Nghệ An		KV2	ĐT 01	6.50	8.00	2.00	0.25	24.75	
3	CD2026/CT_003	Nguyễn Gia Bảo	Nam	12/5/2007	Nghệ An		KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	
4	CD2026/CT_004	Nguyễn Khánh Chi	Nữ	20/10/2008	Nghệ An		KV2-N T		6.00	6.50	0	0.50	19.50	
5	CD2026/CT_005	Nguyễn Khánh Linh Chi	Nữ	18/9/2007	Hà Tĩnh		KV2		5.00	7.00	0	0.25	19.25	
6	CD2026/CT_006	Bùi Quang Diệu	Nam	21/9/2008	Nghệ An		KV2-N T		7.00	8.00	0	0.50	23.50	
7	CD2026/CT_007	Lăng Thị Thu Hà	Nữ	23/9/2008	Nghệ An		KV2-N T		5.00	7.50	0	0.50	20.50	
8	CD2026/CT_007	Hà Thị Thu Hương	Nữ	29/6/1989	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
9	CD2026/CT_008	Nguyễn Lê Mạnh Hùng	Nam	26/3/2008	Nghệ An		KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75	
10	CD2026/CT_009	Hồ Khánh Linh	Nữ	06/5/2008	Nghệ An		KV2-N T		7.00	6.50	0	0.50	20.50	
11	CD2026/CT_008	Trịnh Ngọc Linh	Nữ	25/5/2008	Nghệ An		KV2		0	0	0	0.25	0.25	
12	CD2026/CT_010	Nguyễn Thị Huyền Ly	Nữ	16/10/1997	Nghệ An		KV2-N T		6.00	6.50	0	0.50	19.50	
13	CD2026/CT_011	Trần Hằng Ly	Nữ	20/6/1991	Nghệ An		KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25	
14	CD2026/CT_012	Nguyễn Thành Nam	Nam	01/01/2007	Nghệ An		KV2		6.50	6.50	0	0.25	19.75	
15	CD2026/CT_013	Lang Thị Nguyệt Nga	Nữ	28/11/2008	Lâm Đồng		KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
16	CD2026/CT_014	Bùi Tuấn Nghĩa	Nam	12/11/2007	Nghệ An		KV2-N T		5.00	8.00	0	0.50	21.50	
17	CD2026/CT_015	Vì Thị May Ngọc	Nam	18/6/2001	Nghệ An		KV1		6.00	7.50	0	0.75	21.75	
18	CD2026/CT_016	Đậu Thị Hồng Nhật	Nữ	06/12/2008	Nghệ An		KV2-N T		4.00	7.50	0	0.50	19.50	
19	CD2026/CT_017	Hồ Thị Yên Nhi	Nữ	18/7/2006	Nghệ An		KV2-N T		5.50	7.50	0	0.50	21.00	
20	CD2026/CT_018	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	17/4/1982	Nghệ An		KV1		7.00	8.00	0	0.75	23.75	
21	CD2026/CT_019	Lương Minh Thành	Nam	21/10/2008	Nghệ An		KV1	ĐT 01	4.00	7.50	2.00	0.75	21.75	
22	CD2026/CT_020	Trần Xuân Thảo	Nam	01/5/2008	Nghệ An		KV2-N T		6.00	6.50	0	0.50	19.50	
23	CD2026/CT_021	Lữ Đình Thái	Nam	12/12/2007	Nghệ An		KV1		4.00	6.50	0	0.75	17.75	
24	CD2026/CT_022	Lê Thị Hoài Thu	Nữ	26/01/1992	Nghệ An		KV2-N T		6.50	8.00	0	0.50	23.00	
25	CD2026/CT_511	Trần Thị Hoàng Trang	Nữ	10/6/2008	Nghệ An		KV1		6.50	7.00	0	0.75	21.25	
26	CD2026/CT_023	Lê Quang Trường	Nam	02/9/2008	Nghệ An		KV2-N T		6.00	6.50	0	0.50	19.50	
27	CD2026/CT_024	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	24/6/2006	Nghệ An		KV1		6.00	6.50	0	0.75	19.75	
28	CD2026/CT_025	Vũ Đức Việt	Nam	06/5/2007	Nghệ An		KV2-N T		3.00	3.00	0	0.50	9.50	
29	CD2026/CT_026	Nguyễn Thị Vy	Nữ	14/12/2006	Nghệ An		KV2-N T		6.00	6.00	0	0.50	18.50	

NGHỆ AN

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026